

● 99. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

– Củng cố về so sánh các số trong phạm vi 10 000, viết bốn số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại.

– Củng cố về thứ tự các số tròn trăm, tròn nghìn (sắp xếp trên tia số) và về cách xác định trung điểm của đoạn thẳng.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

GV hướng dẫn, tổ chức HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

Bài 1 : Phần a), cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Nên khuyến khích HS giải thích vì sao chọn dấu nào đó hoặc tại sao số này lớn hơn (bé hơn) số kia.

Ví dụ : $7766 > 7676$ vì hai số này đều có các chữ số hàng nghìn là 7, nhưng chữ số hàng trăm của 7766 là 7, chữ số hàng trăm của 7676 là 6, mà $7 > 6$ nên $7766 > 7676$.

Nên khuyến khích HS nêu, chẳng hạn, $7766 > 7676$ hay $7676 < 7766, \dots$

Phần b), cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi chữa bài HS phải nêu lí do chọn dấu thích hợp để điền vào chỗ chấm. Chẳng hạn, nêu bằng lời : $1\text{kg} = 1000\text{g}$ nên viết dấu "=" vào chỗ chấm để có $1000\text{g} = 1\text{kg}, \dots$; hoặc $1\text{giờ} = 60\text{phút}$, $1\text{giờ} 30\text{phút}$ gồm 60phút và 30phút , tức là $1\text{giờ} 30\text{phút} = 90\text{phút}$ mà $100 > 90$ nên ta có $100\text{phút} > 1\text{giờ} 30\text{phút}$.

Bài 2 : Cho HS tự làm rồi chữa bài ở trên bảng. Khi chữa bài, HS viết như sau là hoàn thành bài làm :

a) 4082 ; 4208 ; 4280 ; 4802.

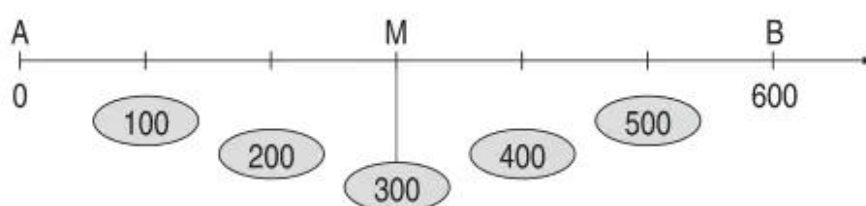
b) 4802 ; 4280 ; 4208 ; 4082.

GV có thể khuyến khích nhưng không bắt buộc HS giải thích cách làm. Chẳng hạn, phần a) có thể nêu : bốn số này đều có chữ số hàng nghìn là 4, xét các chữ số hàng trăm ta thấy $0 < 2 < 8$ nên 4082 là số bé nhất, 4802 là số lớn nhất ; hai số 4208 và 4280 đều có chữ số hàng trăm là 2, xét các chữ số hàng chục ta thấy $0 < 8$ nên $4208 < 4280$. Như vậy, ta có :

a) 4082 ; 4208 ; 4280 ; 4802.

Bài 3 : GV cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi cần thiết có thể cho HS trao đổi ý kiến để xác định số cần tìm. Kết quả là : a) 100 ; b) 1000 ; c) 999 ; d) 9999.

Bài 4 : Nên cho HS xác định trung điểm của mỗi đoạn thẳng rồi nêu số thích hợp ứng với trung điểm đó. Chẳng hạn : phần a) có thể nêu như sau : Đoạn thẳng AB được chia thành 6 phần bằng nhau, với 7 vạch chia, theo thứ tự mỗi vạch chia kể từ A đến B lần lượt ứng với 0, 100, 200, 300, 400, 500, 600 ; do đó trung điểm M của đoạn thẳng AB phải là điểm trùng với vạch thứ tư kể từ vạch 0 vì AM và BM đều có 3 phần bằng nhau như thế. Có thể nhận thấy vạch A ứng với số 0 thì vạch thứ hai kế tiếp ứng với 100, vạch thứ ba tiếp theo ứng với 200, như thế vạch thứ tư (tức trung điểm M) phải ứng với 300. Vậy trung điểm của đoạn thẳng AB ứng với 300 (xem hình vẽ).



Tương tự như phần a), ở phần b) HS cần phải :

– Xác định vạch C ứng với 1000, vạch D ứng với 5000 ; ba vạch ở giữa C và D lần lượt ứng với 2000, 3000, 4000 (mặc dù SGK có chú ý nêu các số 2000, 3000, 4000 không theo thứ tự từ bé đến lớn) ; vạch liền sau D ứng với 6000.

– Xác định trung điểm của đoạn thẳng CD : Đoạn thẳng CD được chia thành 4 phần bằng nhau, do đó trung điểm N của đoạn thẳng CD phải là điểm trùng với vạch thứ ba kể từ vạch C vì CN và ND đều có 2 phần bằng nhau (như trên). Có thể nhận thấy vạch C ứng với 1000, vạch thứ hai kể từ vạch C ứng với 2000, vạch thứ ba kể từ vạch C ứng với 3000. Vậy trung điểm N của đoạn thẳng CD ứng với số 3000 (xem hình vẽ).

